

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# *TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN*

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI:** Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tôn giáo và chính sách  
tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên  
CNXH

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng  
Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Thanh Hiền  
Lớp : K22HTTC  
Mã sinh viên : 22A4040151

Hà nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

## MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC .....</b>	<b>2</b>
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>3</b>
<b>NỘI DUNG .....</b>	<b>5</b>
<b>I. LÝ LUẬN CHUNG .....</b>	<b>5</b>
1. Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề tôn giáo .....	5
1.1. Bản chất của tôn giáo .....	5
1.2. Nguồn gốc của tôn giáo .....	6
1.3. Tính chất của tôn giáo .....	8
2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	9
3. Chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay .....	12
<b>II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN .....</b>	<b>15</b>
1. Âm mưu lợi dụng và chống phá nước ta .....	16
2. Chính sách của Đảng và Nhà nước .....	17
3. Liên hệ bản thân .....	18
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>20</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>20</b>

## MỞ ĐẦU

Nước ta với đặc điểm là một nước có nhiều dân tộc sinh sống chính vì đặc điểm này vấn đề tôn giáo cũng trở nên phức tạp và nhạy cảm hơn. Tôn giáo tưởng chừng như một vấn đề vô cùng cũ kỹ nhưng thực chất nó luôn luôn mới mẻ. Cũng bởi vì tôn giáo nằm trong một bộ phận cấu thành nên xã hội này nên cùng với sự thay đổi của loài người mà tôn giáo cũng có những sự biến đổi dù là về nội dung hay chỉ là về hình thức. Tôn giáo- một hiện tượng xã hội phức tạp, chỉ có thể giải thích nó một cách khách quan khoa học dựa trên những quan niệm của nền tảng triết học duy vật về lịch sử, cũng như nhận thức duy vật khoa học. Tôn giáo là một hình thức phản ánh hư ảo, xuyên tạc đời sống hiện thực và đã ra đời cách đây hàng chục nghìn năm nhưng ngày nay trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật trên thế giới, tôn giáo dường như vẫn có sự phát triển đa dạng về hình thức và rộng lớn về quy mô. Vì vậy dường như không thể giải quyết vấn đề tôn giáo một cách đơn thuần về mặt nhận thức xã hội.

Mặt khác vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội ngày càng thể hiện rõ nét, tôn giáo tham gia và rất nhiều lĩnh vực của đời sống tinh thần, các tôn giáo lớn thường không chỉ ảnh hưởng sâu sắc trong phạm vi một quốc gia riêng lẻ mà tầm ảnh hưởng còn mang tính quốc tế. Bởi vậy mà đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải thực hiện vấn đề một cách khéo léo.

Trong thời đại ngày nay, việc chủ nghĩa đế quốc đang đẩy nhanh, đẩy mạnh “Diễn biến hòa bình” thì việc quan tâm, giải quyết vấn đề tôn giáo trở nên vô cùng cần thiết. để đánh đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, trước đây, trong âm mưu của mình, chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng rất hiệu quả vũ khí tôn giáo để chia rẽ các nước xã hội chủ nghĩa rồi tiến đến làm sụp đổ cả hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. Chính vì vậy, để giữ vững chủ nghĩa

xã hội, chúng ta không được lơ là mất cảnh giác đối với thủ đoạn này của chủ nghĩa đế quốc.

Ngày nay, xung đột sắc tộc và xung đột tôn giáo đang là những việc nóng của thế giới hiện đại. Nhiều quốc gia đã lâm vào khủng hoảng chính trị-xã hội triền miên dẫn đến không thể phát triển được đất nước mà vẫn chưa thể thoát khỏi tình trạng đó vì đã không làm tốt công tác tôn giáo. Đó là bài học để Đảng và Nhà nước ta quan tâm và làm thật tốt công tác tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

## **NỘI DUNG**

### **I. LÝ LUẬN CHUNG**

#### **1. Chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề tôn giáo**

##### **1.1. Bản chất của tôn giáo**

Chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan. Thông qua sự phản ánh đó, các lực lượng tự nhiên và xã hội trở thành siêu nhiên, thần bí...

Ở một cách tiếp cận khác, tôn giáo là một thực thể xã hội - các tôn giáo cụ thể (ví dụ Công Giáo, Tin lành, Phật giáo...), với các tiêu chí cơ bản sau: có niềm tin sâu sắc vào đấng siêu nhiên, đấng tối cao; có hệ thống giáo thuyết; có hệ thống cơ sở thờ tự; có tổ chức nhân sự, quản lý điều hành việc đạo có hệ thống tín đồ đông đảo, những người tự nguyện tin theo một tôn giáo nào đó, và được tôn giáo đó thừa nhận.

Chỉ rõ bản chất của tôn giáo, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định rằng: Tôn giáo là một hiện tượng xã hội - văn hoá do con người sáng tạo ra. Con người sáng tạo ra tôn giáo vì mục đích, lợi ích của họ, phản ánh những ước mơ, nguyện vọng, suy nghĩ của họ. Nhưng, sáng tạo ra tôn giáo, con người lại bị lệ thuộc vào tôn giáo, tuyệt đối hoá và phục tùng tôn giáo vô điều kiện. Chủ nghĩa Mác - Lênin cũng cho rằng, sản xuất vật chất và các quan hệ kinh tế, xét đến cùng là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của các hình thái ý thức xã hội, trong đó có tôn giáo. Do đó, mọi quan niệm về tôn giáo, các tổ chức, thiết chế tôn giáo đều được sinh ra từ những hoạt động sản xuất, từ những điều kiện sống nhất định trong xã hội và thay đổi theo những thay đổi của cơ sở kinh tế.

Về phương diện thế giới quan, các tôn giáo mang thế giới quan duy tâm, có sự khác biệt với thế giới quan duy vật biện chứng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin. Mặc dù có sự khác biệt về thế giới quan, nhưng những

người cộng sản với lập trường mác xít không bao giờ có thái độ xem thường hoặc trấn áp những nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân; ngược lại, luôn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo tôn giáo của nhân dân. Trong những điều kiện cụ thể của xã hội, những người cộng sản và những người có tín ngưỡng tôn giáo có thể cùng nhau xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn ở thế giới hiện thực. Xã hội ấy chính là xã hội mà quần chúng tín đồ cũng từng mơ ước và phản ánh nó qua một số tôn giáo.

Tôn giáo và tín ngưỡng không đồng nhất, nhưng có giao thoa nhất định. Tín ngưỡng là hệ thống những niềm tin, sự ngưỡng mộ, cũng như cách thức thể hiện niềm tin của con người trước các sự vật, hiện tượng, lực lượng có tính thần thánh, linh thiêng để cầu mong sự che chở, giúp đỡ. Có nhiều loại hình tín ngưỡng khác nhau như: tín ngưỡng Thờ cúng tổ tiên, tín ngưỡng Thờ anh hùng dân tộc; tín ngưỡng Thờ Mẫu...

Mê tín là niềm tin mê muội, viển vông, không dựa trên một cơ sở khoa học nào. Nói cách khác là niềm tin về mối quan hệ nhân quả giữa các sự kiện, sự vật, hiện tượng, nhưng thực tế không có mối liên hệ cụ thể, rõ ràng, khách quan, tất yếu, nhưng được bao phủ bởi các yếu tố siêu nhiên, thần thánh, hư ảo. Dự đoán là sự suy đoán, hành động một cách tùy tiện, sai lệch những điều bình thường, chuẩn mực trong cuộc sống.

Mê tín dị đoan là niềm tin của con người vào các lực lượng siêu nhiên, thần thánh đến mức độ mê muội, cuồng tín, dẫn đến những hành vi cực đoan, sai lệch quá mức, trái với các giá trị văn hóa, đạo đức, pháp luật, gây tổn hại cho cá nhân, xã hội và cộng đồng.

## **1.2. Nguồn gốc của tôn giáo**

-Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế - xã hội:

Trong xã hội công xã nguyên thủy, do lực lượng sản xuất chưa phát triển, trước thiên nhiên hùng vĩ tác động và chi phối khiến cho con người cảm thấy yếu đuối và bất lực, không giải thích được, nên con người đã gán cho tự nhiên những sức mạnh, quyền lực thần bí.

Khi xã hội xuất hiện các giai cấp đối kháng, có áp bức bóc lột công, tội ác vv..., cộng với lo sợ trước sự thống trị của các lực lượng xã hội, con người trông chờ vào sự giải phóng của một lực lượng siêu nhiên ngoài trần thế.

-Nguồn gốc nhận thức:

Ở một giai đoạn lịch sử nhất định, sự nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình là có giới hạn. Khi mà khoảng cách giữa “biết” và “chưa biết” vẫn tồn tại, khi những điều mà khoa học chưa giải thích được, thì điều đó thường được giải thích thông qua lăng kính các tôn giáo.

Ngay cả những vấn đề đã được khoa học chứng minh, nhưng do trình độ dân trí thấp, chưa thể nhận thức đầy đủ, thì đây vẫn là điều kiện, là mảnh đất cho tôn giáo ra đời, tồn tại và phát triển.

Thực chất nguồn gốc nhận thức của tôn giáo chính là sự tuyệt đối hoá, sự cường điệu mặt chủ thể của nhận thức con người, biến cái nội dung khách quan thành cái siêu nhiên, thần thánh.

-Nguồn gốc tâm lý:

Sự sợ hãi trước những hiện tượng tự nhiên, xã hội, hay trong những lúc ốm đau, bệnh tật, ngay cả những may, rủi bất ngờ xảy ra, hoặc tâm lý muốn được bình yên khi làm một việc lớn, con người cũng dễ tìm đến với tôn giáo. Thậm chí cả những tình cảm tích cực như tình yêu, lòng biết ơn, lòng kính

trọng đối với những người có công với nước, với dân cũng dễ dẫn con người đến với tôn giáo.

### **1.3. Tính chất của tôn giáo**

-Tính lịch sử của tôn giáo:

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội có tính lịch sử, nghĩa là nó có sự hình thành, tồn tại và phát triển và có khả năng biến đổi trong những giai đoạn lịch sử nhất định để thích nghi với nhiều chế độ chính trị - xã hội. Khi các điều kiện kinh tế - xã hội, lịch sử thay đổi, tôn giáo cũng có sự thay đổi theo. Trong quá trình vận động của các tôn giáo, chính các điều kiện kinh tế - xã hội, lịch sử cụ thể đã làm cho các tôn giáo bị phân liệt, chia tách thành nhiều tôn giáo, hệ phái khác nhau.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đến một giai đoạn lịch sử nào đó, khi khoa học và giáo dục giúp cho đại đa số quần chúng nhân dân nhận thức được bản chất các hiện tượng tự nhiên và xã hội thì tôn giáo sẽ dần dần mất đi vị trí của nó trong đời sống xã hội và cả trong nhận thức, niềm tin của mỗi người.

-Tính quần chúng của tôn giáo:

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phổ biến ở tất cả các dân tộc, quốc gia, châu lục. Tính quần chúng của tôn giáo không chỉ biểu hiện ở số lượng tín đồ rất đông đảo (gần 3/4 dân số thế giới); mà còn thể hiện ở chỗ, các tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hoá, tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân. Dù tôn giáo hướng con người vào niềm tin hạnh phúc hư ảo của thế giới bên kia, song nó luôn luôn phản ánh khát vọng của những người lao động về một xã hội tự do, bình đẳng, bác ái. Mặt khác, nhiều tôn giáo có tính nhân văn, nhân đạo và hướng thiện, vì vậy, được nhiều người ở các tầng lớp khác nhau trong xã hội, đặc biệt là quần chúng lao động, tin theo.



-Tính chính trị của tôn giáo:

Khi xã hội chưa có giai cấp, tôn giáo chỉ phản ánh nhận thức hồn nhiên, ngây thơ của con người về bản thân và thế giới xung quanh mình, tôn giáo chưa mang tính chính trị. Tính chất chính trị của tôn giáo chỉ xuất hiện khi xã hội đã phân chia giai cấp, có sự khác biệt, sự đối kháng về lợi ích giai cấp. Trước hết, do tôn giáo là sản phẩm của những điều kiện kinh tế - xã hội, phản ánh lợi ích, nguyện vọng của các giai cấp khác nhau trong cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, nên tôn giáo mang tính chính trị. Mặt khác, khi các giai cấp bóc lột, thống trị sử dụng tôn giáo để phục vụ cho lợi ích giai cấp mình, chống lại các giai cấp lao động và tiến bộ xã hội, tôn giáo mang tính chính trị tiêu cực, phản tiến bộ.

Vì vậy, cần nhận rõ rằng, đa số quần chúng tín đồ đến với tôn giáo nhằm thoả mãn nhu cầu tinh thần; song, trên thực tế, tôn giáo đã và đang bị các thế lực chính trị - xã hội lợi dụng thực hiện mục đích ngoài tôn giáo của họ.

## **2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tôn giáo vẫn còn tồn tại, tuy đã có sự biến đổi trên nhiều mặt. Vì vậy, khi giải quyết vấn đề tôn giáo cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân

Tín ngưỡng tôn giáo là niềm tin sâu sắc của quần chúng vào đấng tối cao, đấng thiêng liêng nào đó mà họ tôn thờ, thuộc lĩnh vực ý thức tư tưởng. Do đó, tự do tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng thuộc quyền tự do tư tưởng của nhân dân. Quyền này nói lên rằng việc theo đạo, đổi đạo, hay

không theo đạo là thuộc quyền tự do lựa chọn của mỗi người dân, không một cá nhân, tổ chức nào, kể cả các chức sắc tôn giáo, tổ chức giáo hội... được quyền can thiệp vào sự lựa chọn này. Mọi hành vi cấm đoán, ngăn cản tự do theo đạo, đổi đạo, bỏ đạo hay đe dọa, bắt buộc người dân phải theo đạo đều xâm phạm đến quyền tự do tư tưởng của họ.

Tôn trọng tự do tín ngưỡng cũng chính là tôn trọng quyền con người, thể hiện bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhà nước xã hội chủ nghĩa không can thiệp và không cho bất cứ ai can thiệp, xâm phạm đến quyền tự do tín ngưỡng, quyền lựa chọn theo hay không theo tôn giáo của nhân dân. Các tôn giáo và hoạt động tôn giáo bình thường, các cơ sở thờ tự, các phương tiện phục vụ nhằm thoả mãn nhu cầu tín ngưỡng của người dân được Nhà nước xã hội chủ nghĩa tôn trọng và bảo hộ.

- Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo phải gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới

Nguyên tắc này để khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ hướng vào giải quyết những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo đối với quần chúng nhân dân mà không chủ trương can thiệp vào công việc nội bộ của các tôn giáo. Chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ ra rằng, muốn thay đổi ý thức xã hội, trước hết cần phải thay đổi bản thân tồn tại xã hội; muốn xoá bỏ ảo tưởng nảy sinh trong tư tưởng con người, phải xoá bỏ nguồn gốc sinh ra ảo tưởng ấy. Điều cần thiết trước hết là phải xác lập được một thế giới hiện thực không có áp bức, bất công, nghèo đói và thất học... cũng như những tệ nạn nảy sinh trong xã hội. Đó là một quá trình lâu dài, và không thể thực hiện được nếu tách rời việc cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng, tín ngưỡng, tôn giáo và lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo trong quá trình giải quyết vấn đề tôn giáo

Trong xã hội công xã nguyên thủy, tín ngưỡng, tôn giáo chỉ biểu hiện thuần túy về tư tưởng. Nhưng khi xã hội đã xuất hiện giai cấp thì dấu ấn giai cấp - chính trị ít nhiều đều in rõ trong các tôn giáo. Từ đó, hai mặt chính trị và tư tưởng thường thể hiện và có mối quan hệ với nhau trong vấn đề tôn giáo và bản thân mỗi tôn giáo.

Mặt chính trị phản ánh mối quan hệ giữa tiến bộ với phản tiến bộ, phản ánh mâu thuẫn đối kháng về lợi ích kinh tế, chính trị giữa các giai cấp, mâu thuẫn giữa những thế lực lợi dụng tôn giáo chống lại sự nghiệp cách mạng với lợi ích của nhân dân lao động. Mặt tư tưởng biểu hiện sự khác nhau về niềm tin, mức độ tin giữa những người có tín ngưỡng tôn giáo và những người không theo tôn giáo, cũng như những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau, phản ánh mâu thuẫn không mang tính đối kháng.

Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng trong giải quyết vấn đề tôn giáo thực chất là phân biệt tính chất khác nhau của hai loại mâu thuẫn luôn tồn tại trong bản thân tôn giáo và trong vấn đề tôn giáo. Sự phân biệt này, trong thực tế không đơn giản, bởi lẽ trong đời sống xã hội, hiện tượng nhiều khi phản ánh sai lệch bản chất, là vấn đề chính trị và tư tưởng trong tôn giáo thường đan xen vào nhau. Mặt khác, trong xã hội có đối kháng giai cấp, tôn giáo thường bị yếu tố chính trị chi phối tất cả cầu sắc, tiền khổ nhận biết vấn đề chính trị hay tư tưởng thuần túy trong tôn giáo. Việc làm thiệt hại mặt này là cần thiết nhằm tránh khuynh hướng cực đoan trong quá trình quản lý, ứng xử những vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

- Quan điểm lịch sử cụ thể trong giải quyết vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo:

Tôn giáo không phải là một hiện tượng xã hội bất biến, ngược lại, nó luôn luôn vận động và biến đổi không ngừng tùy thuộc vào những điều kiện kinh tế - xã hội - lịch sử cụ thể. Mỗi tôn giáo đều có lịch sử hình thành, có quá

trình tồn tại và phát triển nhất định. Ở những thời kỳ lịch sử khác nhau, vai trò, tác động của từng tôn giáo đối với đời sống xã hội không giống nhau.

Quan điểm, thái độ của các giáo hội, giáo sĩ, giáo dân về những lĩnh vực của đời sống xã hội luôn có sự khác biệt. Vì vậy, cần phải có quan điểm lịch sử cụ thể khi xem xét, đánh giá và ứng xử đối với những vấn đề có liên quan đến tôn giáo và đối với từng tôn giáo cụ thể.

### **3. Chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay**

Quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam bao gồm những nội dung cơ bản sau:

Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đảng ta khẳng định, tín ngưỡng, tôn giáo sẽ tồn tại lâu dài cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sự khẳng định đó mang tính khoa học và cách mạng, hoàn toàn khác với cách nhìn nhận chủ quan, tả khuynh khi cho rằng có thể bằng các biện pháp hành chính, hay khi trình độ dân trí cao, đời sống vật chất được bảo đảm là có thể làm cho tín ngưỡng, tôn giáo mất đi; hoặc duy tâm, hữu khuynh khi nhìn nhận tín ngưỡng, tôn giáo là hiện tượng bất biến, độc lập, thoát ly với mọi cơ sở kinh tế - xã hội, thể chế chính trị.

Vì vậy, thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào, quyền sinh hoạt in ngưỡng, tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.

- Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc.

Đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau; đoàn kết đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo, Nhà nước xã hội chủ nghĩa, một mặt, nghiêm cấm mọi hành vi chia rẽ, phân biệt đối xử với công dân vì lý

do tín ngưỡng, tôn giáo, mặt khác, thông qua quá trình vận động quần chúng nhân dân tham gia lao động sản xuất, hoạt động xã hội thực tiễn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao trình độ kiến thức... để tăng cường sự đoàn kết vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", để cùng nhau xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Mọi công dân không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo, đều có quyền và nghĩa vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Giữ gìn và phát huy những giá trị tích cực của truyền thống thờ cúng tổ tiên, tôn vinh những người có công với Tổ quốc và nhân dân. Đồng thời, nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

- Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng.

Công tác vận động quần chúng các tôn giáo nhằm động viên đồng bào nêu cao tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất đất nước; thông qua việc thực hiện tốt các chính sách kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, bảo đảm lợi ích vật chất và tinh thần của nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào tôn giáo.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa vùng đồng bào theo các tôn giáo, nhằm nâng cao trình độ, đời sống mọi mặt cho đồng bào, làm cho quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực, nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, trong đó có chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Công tác tôn giáo có liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, các cấp, các

ngành, các địa bàn, liên quan đến chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Công tác tôn giáo không chỉ liên quan đến quần chúng tín đồ, chức sắc các tôn giáo, mà còn gắn liền với công tác đấu tranh với âm mưu, hoạt động lợi dụng tôn giáo gây phương hại đến lợi ích Tổ quốc, dân tộc. Làm tốt công tác tôn giáo là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, bao gồm hệ thống tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị do Đảng lãnh đạo. Cần củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tôn giáo các cấp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tôn giáo và đấu tranh với hoạt động lợi dụng tôn giáo gây phương hại đến lợi ích Tổ quốc và dân tộc.

- Vấn đề theo đạo và truyền đạo. Mọi tín đồ đều có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp theo quy định của pháp luật. Các tổ chức tôn giáo được Nhà nước thừa nhận được hoạt động theo pháp luật và được pháp luật bảo hộ.

Việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; không được lợi dụng tôn giáo để tuyên truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, không được ép buộc người dân theo đạo. Nghiêm cấm các tổ chức truyền đạo, người truyền đạo và các cách thức truyền đạo trái phép, vi phạm các quy định của Hiến pháp và pháp luật.

## II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

Việt Nam là một quốc gia có nhiều tôn giáo cùng tồn tại. Nhưng tính hòa đồng, đa xen dung hợp, tiếp nhận nhau là xu hướng chủ đạo ở một nước nông nghiệp với phương thức canh tác chủ yếu là trồng lúa nước nên tín đồ của tôn giáo Việt Nam hầu hết là nhân dân lao động. Sống tập trung ở vùng quan trọng về kinh tế quốc phòng, một bộ phận ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Theo báo cáo của Ban Tôn giáo chính phủ, tổng số tín đồ sáu tôn giáo là: 18.358.345, trong đó: Phật giáo 9.038.064, Công giáo 5.324.492, Tin lành Tổng hội miền bắc 6.333, Tổng Liên hội miền nam 414.915, Đạo Hồi 64.991, Cao Đài 2.276.978, Hòa Hảo 1.232.572

Giáo hội Phật giáo Việt Nam: thành lập từ năm 1981, là tổ chức thống nhất các tổ chức hệ phái Phật giáo với 15.051 ngôi chùa, 3 học viện Phật giáo, 1 viện nghiên cứu Phật học, 30 trường cung cấp Phật học trong đó có 4 lớp cao đẳng Phật học. Tổ chức của Giáo hội gồm 2 cấp: trung ương và cơ sở(chùa). Có 44 ban trị sự Phật giáo của 44 tỉnh, thành phố.

Giáo hội Công giáo Việt Nam: gồm 25 Giáo phận, mỗi giáo phận do một Giám mục đứng đầu. Hội đồng Giám mục Việt Nam tập hợp tất cả các giám mục ở Việt Nam được thành lập năm 1980 chọn đường hướng” Sống phúc âm trong lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”.

Các Giáo hội Tin lành:

Hội Thánh Tin lành miền bắc: tổng hội Thánh Tin lành Việt Nam ra đời năm 1955 là một tổ chức tôn giáo yêu nước, có điều lệ tiến bộ, có thành tích đóng góp trong kháng chiến chống Mỹ và trong những năm đầu sau khi đất nước thống nhất.

Hội Thánh Tin lành miền nam: ngày 30/11/1998 Thường vụ Bộ chính trị có Thông báo số 184-TB/TW cho ý kiến về chủ trương công tác đối với đạo tin lành trong tình hình mới.

Các Giáo hội Cao Đài: ngày 14/11/1992 ban bí thư có thông báo số 34-TB/TW cho ý kiến về chủ trương công tác đối với đảng cao đài nêu rõ quan điểm: Thực hiện các chính sách tôn giáo của Đảng và sự quản lý của nhà nước đối với đạo Cao Đài như đối với các tôn giáo khác.

Phật giáo Hòa Hảo: ra đời dưới chế độ thực dân Pháp. Năm 1999 thực hiện thông báo số 165-TB/TW của thường vụ Bộ chính trị, các địa phương có đạo Phật giáo Hòa hảo đã tổ chức đại hội đại biểu phát triển. Hòa Hảo bầu ra ban đại diện gồm 11 thành viên, hoạt động theo” quy chế Phật giáo Hòa Hảo”.

Cộng đồng Hồi giáo: đồng bào Chăm có đạo Hồi, gồm 2 nhánh hồi Bani và hồi Ixlam và 20 châu Bani chủ yếu ở Ninh Thuận, Bình Thuận, An Giang và TP Hồ Chí Minh ...

## **1. Âm mưu lợi dụng và chống phá nước ta**

Lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để xâm phạm an ninh quốc gia. phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc là âm mưu cố hữu không bao giờ từ bỏ của chủ nghĩa đế quốc. Chính sách đối với tôn giáo của chủ nghĩa đế quốc là lợi dụng. chia rẽ và thống trị.

Âm mưu của chúng là chia rẽ giữa tôn giáo này với tôn giáo khác, giữa tôn giáo với không tôn giáo, đặc biệt giữa đồng bào tôn giáo với đảng, nhà nước và cách mạng.



Chúng đã sử dụng các thủ đoạn, lừa mị và o ép, khoét sâu mâu thuẫn về tư tưởng, kích động mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân để lừa gạt, lôi kéo đồng bào về phía chúng và đẩy dân ra đối đầu với chính quyền, với Đảng.

Thực tế tình hình trong những năm qua, cho thấy cuộc đấu tranh chống các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo diễn ra rất gay go, quyết liệt.

## **2. Chính sách của Đảng và Nhà nước**

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về tôn giáo và công tác tôn giáo. Các ủy, chính quyền các địa phương cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc tác chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tôn giáo, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm với công tác tôn giáo.

Đẩy mạnh công tác đối ngoại về tôn giáo, chủ động tham gia các diễn đàn tôn giáo quốc tế và khu vực.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, đẩy mạnh hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo hiến chương, điều lệ, đã được Nhà nước công nhận và theo quy định của pháp luật.

Kiên quyết đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, củng cố bộ máy làm công tác tôn giáo đủ mạnh, có tính ổn định cao, được giáo đủ thẩm quyền để làm tốt công tác quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

Đoàn kết, gắn bó đồng bào theo các tôn giáo, và không tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân.

Tôn trọng, khuyến khích và phát huy những giá trị văn hóa đạo đức tốt đẹp của tôn giáo.

Tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Mọi công dân đều bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi trước pháp luật, không phân biệt người theo đạo và không theo đạo, cũng như giữa các tôn giáo khác nhau.

Mọi các nhân và tổ chức hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phi tuân thủ Hiến pháp và Pháp luật, có nghĩa vụ bảo vệ lợi ích của tổ quốc Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa, giữ gìn độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia.

Mọi hành vi lợi dụng tôn giáo để làm mất trật tự an toàn xã hội, pha hoại chính sách đoàn kết toàn dân, gây tổn hại đến các giá trị đạo đức lối sống văn hóa của dân tộc, ngăn cản tín đồ, chức sắc các tôn giáo thực hiện nghĩa vụ công dân đều bị xử lý theo pháp luật. Hoạt động mê tín bị phê phán và loại bỏ.

### **3. Liên hệ bản thân**

Ngay từ khi mới ra đời, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tuyên bố và thực hiện chính sách tôn giáo hợp lòng dân, tiến bộ và hợp thời đại. Tiếc rằng, có những lúc, những nơi do hiểu biết và tầm nhìn hạn hẹp của nhiều cán bộ, đảng viên trong thực hiện chính sách này đã để lại những rạn nứt không đáng có. Nhiều người cộng sản lấy sự không tương hợp giữa thế giới quan khoa học và phi khoa học, giữa duy vật và duy tâm để áp dụng vào chính trị đã tạo nên nhiều định kiến và kì thị về chính trị đối với tôn giáo. Nhiều người đã đánh đồng thái độ chính trị chống cộng sản chống chính quyền của một số chức sắc tôn giáo với cả cộng đồng tôn giáo và tổ chức tôn giáo.

Từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay, chính sách tôn giáo của Nhà nước ta đã có nhiều tiến bộ. Chính sách tôn giáo ở Việt Nam được thể hiện qua các văn kiện chính trị của Đảng và các văn bản pháp luật do Nhà nước ban hành, có tác động to lớn đến đời sống tôn giáo của đất nước, phù

hợp thực tế và đáp ứng nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng đất nước.

Đảng và Nhà nước Việt Nam đã nhận thức rõ xây dựng nhà nước phát quyền trước hết là xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, bảo đảm các quyền tự do của con người, trong đó có quyền tự mình theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo. Nhà nước pháp quyền đòi hỏi mọi cá nhân, công dân tổ chức phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, quyền tự do của cá nhân, công dân và tổ chức khác. Nhà nước tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân, lợi ích của các tổ chức tôn giáo, không kì thị, không đối xử bất bình đẳng với các tôn giáo và công dân theo các tôn giáo khác nhau. Ngược lại, tổ chức tôn giáo, công dân theo tôn giáo cũng phải tôn trọng, bảo vệ trật tự xã hội và thể chế Nhà nước. Không cho phép lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để làm trái với Hiến pháp, pháp luật, trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, cộng đồng, đất nước. Các tôn giáo và người theo tôn giáo không nên đòi hỏi đặc quyền hay sự ưu tiên, ưu đãi mà phải cùng chung tay xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu chung “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, thực hiện phương châm “tốt đời, đẹp đạo”, “sống phúc âm trong lòng dân tộc”.

Có thể nói, ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những yếu tố quan trọng góp phần vào thành công của công cuộc đổi mới đất nước, phát triển kinh tế, xã hội, đoàn kết dân tộc và đảm bảo an ninh-quốc phòng. Do vậy, công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác đảm bảo an ninh trên lĩnh vực tôn giáo là những nhiệm vụ quan trọng, vừa đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, nâng cao đời sống tinh thần của người dân, vừa hạn chế sự chống phá của các thế lực thù địch ổn định và phát triển bền vững đất nước.

## **KẾT LUẬN**

Xuất phát từ bản chất văn hóa của dân tộc, từ chính sách đại đoàn kết toàn dân, Nhà nước ta đã có những chính sách đúng đắn về tín ngưỡng, tôn giáo.

Có thể nói, ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những yếu tố quan trọng góp phần vào thành công của công cuộc đổi mới đất nước, phát triển kinh tế, xã hội, đoàn kết dân tộc và đảm bảo an ninh -quốc phòng. Do vậy, công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác bảo đảm an ninh trên lĩnh vực tôn giáo là những nhiệm vụ quan trọng, vừa bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, nâng cao đời sống tinh thần của người dân, vừa hạn chế sự chống phá của các thế lực thù địch, góp phần tạo sự ổn định và phát triển bền vững đất nước.

Giờ đây, trong hoàn cảnh mới của yêu cầu phát huy sức mạnh toàn dân tộc đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chúng ta sẽ tổng kết tình hình và đề ra nhiều chủ trương, giải pháp mới để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân làm thất bại hoàn toàn mọi âm mưu đen tối của các thế lực phản động.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học.
2. Nguồn tư liệu: Ban tôn giáo Chính phủ, TTXVN và Công báo.
3. Tạp chí Cộng sản.

